



Tuần Báo Vô Vi

15 tháng 1 năm 2012

Số 64

Email: tuambaovovi@gmail.com

Website: www.voviphatphap.org

Tuần này :

- Mục Bé Tám
- Lời Vàng Tiếng Ngọc
- Sinh Hoạt Bạn Đạo
- Thi Ca của Đức Thầy
- Bên Đèn Đọc Sách

Tờ báo hằng tuần của Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp phục vụ cho bạn đạo Vô Vi thế giới

Mục Bé Tám

Copyright by Lương Sĩ Hằng-Vĩ Kiên. All rights reserved.

Thưa các bạn,

Mục Bé Tám, viết qua tâm KHÔNG, liên hệ với từ quang của Đại Bi, nó cũng là một liều thuốc trị tâm bệnh và giải tỏa uất khí của tim, gan và thận. Không nên cắt xén bất cứ giai đoạn nào, có Đạo Tâm thì sẽ hiểu chiều sâu của Mục Bé Tám. Ước mong các bạn thực hành đúng đắn, thì sẽ cảm thông chiều hướng phát triển của tâm linh.

Kính bái,
Bé Tám



Phần câu hỏi dành cho buổi sinh hoạt “Mục Bé Tám”:

- 1) Hôm nay Bé phải đi gặp bạn đạo ở Thiền Đường Vancouver đông người, Bé có mệt không ?
- 2) Sau sự thất bại ai ai cũng muốn tự khôi phục thì phải làm sao ?
- 3) Những người nhà giàu có quý lấy họ hay không ?
- 4) Ở trên đời này loại người nào hữu ích cho quần sanh ?
- 5) Người tu không có lập trường thì sẽ ra sao ?
- 6) Làm người hay bị bệnh hoạn tại sao ?
- 7) Làm người có gì lạ tại mặt đất này ?

Copyright © Lương Sĩ Hằng - Vĩ Kiên & VÕ VI. All rights reserved.

Ngày 7 tháng 6 năm 1993 1) Hỏi : Hôm nay Bé phải đi gặp bạn đạo ở Thiền Đường Vancouver đông người, Bé có mệt không ? Đáp : Thưa, Bé gặp càng đông càng tốt, Bé sẽ có nhiều anh chị em hơn, vui trong tinh thâm đạo pháp, ý lời chơn thật hơn. Mọi người sẽ hoan hỷ cảm nhận sự vui thanh tịnh hơn ngày thường. Kệ: Nhìn người thấy rõ ánh gương trong Trí não phân minh chuyển một lòng Tinh tấn tu hành gieo đạo pháp Tâm linh phát triển trí thông dong.	Ngày 8 tháng 6 năm 1993 2) Hỏi : Sau sự thất bại ai ai cũng muốn tự khôi phục thì phải làm sao ? Đáp : Thưa, sau sự thất bại của trường đời thì phải quyết tâm tu học, tức là dày công sửa chữa tâm linh trong chu trình tiến hóa, thì cuộc đời sẽ bớt khổ và cuộc sống càng ngày càng thanh tịnh hơn. Nhận pháp tu thiền, thực hành đứng đắn, thì tâm thân sẽ được an lạc, vui trong thanh tịnh và sáng suốt hơn là giành giật mà suốt kiếp chẳng đi đến đâu. Ngược lại, chịu dày công tu học thì sẽ khôi phục được một số vốn của tâm linh, thì mới thấy được chơn tà ra sao. Kệ: Thương yêu tái tục hướng về Trời Hồn xác an khương sống thanh thoi Đại nguyện chơn hành tâm thức giác Cảm minh đời đạo sống đời đời.
Ngày 9 tháng 6 năm 1993 3) Hỏi : Những người nhà giàu có quý lấy họ hay không ? Đáp : Thưa, những người nhà giàu lúc nào cũng sợ mất của, lúc nào cũng quý của hơn là quý ngũ tạng của họ, cho nên xảy ra những bệnh ngặt nghèo nan y. Vì họ tưởng lầm là những món ăn hằng ngày của họ là món thực phẩm thượng hạng, không dè dặt và đang hại mình mà không hay. Ăn ngon ngủ kỹ bệnh nhiều, tiền của áp đảo tâm hồn không yên. Ngược lại, người tu thiền Vô Vi áp dụng đúng pháp chỉ có khỏe mạnh từ tâm lẫn thân, trí óc minh mẫn, dư thừa từ quang bố thí chơn ngôn cho những người được gần mình, dẫn thân cứu đời thay vì lo âu, tự làm rối loạn thần kinh và nội khoa tâm lý, lắm lúc bức tức không lối thoát. Kệ: Bí vì có xác không hành thông Tâm trí không thông tạo cái công Tập quán gây nên trì trệ khổ Điện năng loạn xạ khó mà thông.	Ngày 10 tháng 6 năm 1993 4) Hỏi : Ở trên đời này loại người nào hữu ích cho quần sanh ? Đáp : Thưa, loại người chịu sửa và tự kiểm soát lấy hành động của chính mình là hữu ích nhứt cho quần sanh. Cũng như người chịu tu nhin nhục và chịu tiến theo phương hướng của chư Phật đã và đang đi, sẽ đem lại hòa bình cho mặt đất. Kệ: Khổ hạnh trì tâm tự tiến dần Thực hành chơn pháp chẳng còn phân Quy nguyên giếng mối tâm quy thức Thực hiện bình tâm xét xét phân.

Ngày 11 tháng 6 năm 1993

5) Hỏi : Người tu không có lập trường thì sẽ ra sao ?

Đáp : Thừa, người tu không có lập trường thì người sẽ tự phụ lấy người và tâm thức sẽ không được bình an, nghiệp chướng sẽ gia tăng, tự làm khổ lấy chính mình mà thôi, uổng cho một kiếp người động loạn, bên ngoài xem thấy lúc nào cũng sẵn sàng tu nhưng tâm thức chưa chịu tu, lập trường không vững, miệng nói tuởng Trời Phật, nhưng tâm bán tín bán nghi, tu hoài không tiến.

Kệ:

Tâm không thành cuộc sống không yên
Chỉ có ê a chỉ có phiền
Suốt kiếp không thành chơn đạo pháp
Khó hành chậm tiến lại không yên.

Ngày 12 tháng 6 năm 1993

6) Hỏi : Làm người hay bị bệnh hoạn tại sao ?

Đáp : Thừa, mang xác làm người bị bệnh tật là vì thân thập ngoại cảnh quá nhiều biến thành tập quán như: ăn nhiều, hút thuốc, uống rượu, hay là thích hơn thua, biến thể của nó tạo thành tham mà không hay, chỉ có cầu may mà không tiến, sanh ra bệnh hoạn là vậy.

Kệ:

Sống trong động loạn khó mà may
Tròng tréo trở xoay chẳng có Thầy
Tạo động chính mình sanh tập quán
Không hành không tiến cảm buồn thay.

Ngày 13 tháng 6 năm 1993

7) Hỏi : Làm người có gì lạ tại mặt đất này ?

Đáp : Thừa, làm người không khác gì hòn bi của bàn roulette, hên xui vô thường, rơi vào số nào là phải chịu số đó, khi được khi mất. Đó là luật của Trời Đất, có có không không, dạy cho loài người tự thức tâm. Cuối cùng cũng phải quay về với phần hồn sáng suốt của chính họ, thì mới tiến hóa được. Còn người tu thiền thì phải chăm chỉ mà tu thì sẽ đạt được hạnh phúc của tâm linh.

Kệ:

Luật hành tại thế tự tâm mình
Chuyển thức quy nguyên rõ tiến trình
Thức giác chơn hồn không bị động
Thành tâm tu luyện trở về mình.

Luận Đạo II (tiếp theo)

...

Dính dáng xuống trần nghiệp quả thân
Hoàng Thiên ban rải pháp khai trần
Long Hoa trận hội đang chờ rước
Canh diện thân hồn giao hợp phân

Cái phần linh quang chủ diễn xuống thế gian mang nghiệp quả, tránh, tránh mình đi thì cái quả là thuộc về eo hẹp rồi, thấy không? Không có tiền triển nổi là cái hoạn nó nhắc mình tiêu diệt cái đó.

“*Hoàng Thiên ban rải pháp khai trần*”: Ở ngày nay ngộ đạo và mến đạo.

“*Long Hoa trận hội đang chờ rước*”: Sự bình quân tư tưởng ở bên trên là Long Hoa trận hội đang chờ rước cái bọn dưới mà khai triển được rồi thì quân bình tư tưởng.

“*Canh diện thân hồn giao hợp phân*”: Lúc đó hợp quân bình tư tưởng rồi thì thấy rõ ràng, thấy thân hồn của mình, thấy sự cái cảnh thiên nhiên tốt đẹp của trời đất sắp đặt, lúc đó chúng ta mới học được và phân rõ đời đạo hơn.

Hợp phân chân giả nhiều tầng
Thân ta tạm bợ chẳng cần nghỉ ngơi

Đừng nghĩ chuyện nhỏ mọn cái thân của mình là tạm bợ mà kết hợp chân giả, có chuyện thiệt thì phải có chuyện giả. Có chuyện đúng thì có những chuyện sai trước mắt mình, không nên vội làm một chuyện gì hết mà nghĩ chuyện này chuyện nọ rồi gây thêm đau khổ.

“*Thân ta tạm bợ chẳng cần nghỉ ngơi*”: Không có xét cái này cái nọ vô ích, lo tu thôi.

Dạy cho chúng tạm nên rời
Tham sân động loạn lập đời tân dân

Dạy cho lục căn lục trần của mình tạm lánh rời những cái chuyện đó, cái chuyện nghỉ ngơi sai quấy đó, cái chuyện ước muốn sai lầm.

“*Tham sân động loạn lập đời tân dân*”: Cái sự tham sân động loạn ta dẹp được thì mới trở nên một

con người thanh thoi sáng suốt một con người thanh tịnh cho mọi người.

Huyền cơ tạo hóa muôn phần
Phân ân thánh giải cơ tầng khai minh

“*Huyền cơ tạo hóa muôn phần*”: Cái huyền cơ tạo hóa luôn luôn diu dắt chúng ta nhiều hơn chứ không phải là chuyện suy tư chúng ta mà biết được đâu.

Phân ân thánh giải, cho cũng có lời nói để khuyến giải người đời cũng như khuyến giải mình. Cơ tầng khai minh, sau này nói ra thỏa mãn rồi thì cái tâm nó bớt động.

Hư hư thật thật do mình
Hành trình tiến hóa chơn tình cứ đi

Cái chuyện hư hư thật thật do mình tạo ra không hết thấy, còn chuyển về âm dương là còn hư hư thật thật.

“*Hành trình tiến hóa chơn tình cứ đi*”: Cái hành trình mình đã đặt đề rồi, xuống đây học và tiến hóa thì chúng ta cứ giữ chân tình cứ đi không có xiên xẹo ở đâu nữa.

Cho nên vui lập sân si
Tạo ra ngu xuẩn thân thì bất an

Không nên vui lập càng ngày càng chôn sự sáng suốt mình thì nó sân si thêm.

“*Tạo ra ngu xuẩn thân thì bất an*”: Tạo ra cái sự ngu thân mà cái mình không yên ổn được đâu.

Đường đời đường đạo nhiều màn
Tiên trong đà tiến tự mình tiến lên

Đường đời đường đạo nhiều màn: Ở đời ở đạo nhiều màn biến chuyển lắm khi mình xuống che lấp bởi nhiều màn. Bây giờ, trở về cũng nhiều màn biến chuyển trong cái chu trình tiến hóa của mình.

“Tiến trong đà tiến tự mình tiến lên”: Mình tự mình vươn lên không có nhờ đỡ ai, kiểm soát lấy mình luôn luôn mới tiến được.

Trong không mà có mới bền
Cho nên lấy có tạo nên khổ đau

“Trong không mà có mới bền”: Mất hết cũng không sao, phải giữ cái tâm không, giữ sự bình thản huyền vi của Trời Phật.

“Cho nên lấy có tạo nên khổ đau”: Cho nên, của cái này kia kia nọ, một cái vật gì cho mình cũng không có nên, vì nó mà tranh đấu, vì nó mà thương yêu, vì nó mà hóa giải mọi tâm tư của chúng ta thì được. Nó không nên bảo vệ nó quá rồi mình sẽ khổ đau.

Thiên cơ chuyển hóa nhiệm mầu
Đi đâu cũng thế đối đầu thiên cơ

“Thiên cơ chuyển hóa nhiệm mầu”: Đi đâu cũng sự trùng tri, sự thưởng, sự phạt rõ ràng.

“Đi đâu cũng thế đối đầu thiên cơ”: Có bỏ xứ này đi xứ khác cũng vậy. Khi chúng ta ở quê hương thì cái tâm tư nó cũng nặng nhọc vậy; bây giờ nó cũng hồi sinh sự nặng nhọc cũng do mình, nếu mình hóa giải nó rồi thì nó sẽ hết, hòa hợp với thiên cơ. Còn đi đâu cũng tránh không khỏi sự trừng phạt và nhắc nhở hằng ngày, hằng đêm của trời đất mà tạo sự mưu sinh.

Minh tâm tự giác tự giờ
Quy y chơn phát thờ ơ cõi trần

“Minh tâm tự giác tự giờ”: Lúc đó mình tiến hóa từ giờ chớ không phải đợi ngày đợi tháng hết rồi.

“Quy y chơn phát thờ ơ cõi trần”: Chúng ta đi lên đi lên mãi tiến về chu trình tiến hóa sắp đặt trong cuộc hành hương của ta thì thờ ơ cõi trần. Cõi trần không có nghĩa lý gì đối với chúng ta, chúng ta không nên vội quan tâm bỏ tu tiến về nguồn cội, nơi quan trọng.

Thanh cao mỗi phước mỗi phần
Lấy không làm đích cơ tăng tiến lên

“Thanh cao mỗi phước mỗi phần”: Mỗi người có một sự nhẹ nhàng riêng biệt của nó của chính nó của trung tâm hướng dẫn tiến hóa của nó.

“Lấy không làm đích cơ tăng tiến lên”: Lấy cái sự không không mà chúng ta làm mục đích chớ không

nên sẽ thấy ông Tiên ông Phật vô ích. Tôi phải lấy cái không làm đích thì cơ tăng tiến lên, lúc đó tôi mới tiến lên, nhờ đó tôi mới đi vượt mức đó.

Chúc cho bạn tiến vững bền
Ý tâm đạt pháp đạt nền Vô Vi

Ráng tiến vững bền với những lý thuyết phân giải bên trên đó là tiến vững.

“Ý tâm đạt pháp đạt nền Vô Vi”: Lấy hết bền tập trung chí tâm của mình để đạt pháp. Chớ không phải ý tâm của chúng ta để làm chuyện đời. Chúng ta phải đạt một cái pháp sáng suốt đời đời không động, không tiêu diệt những mọi sự kích động và phản động của nội tâm. Đạt nền Vô Vi, Vô Vi là không không. không bao giờ bị sự kích động và phản động nữa.

Duyên lành đạt ngộ một khi
Trong không mà có thức thì gặp tôi

Duyên lành đạt ngộ một khi, trong không mà có: Thấy không bao giờ được gặp tôi nhưng mà ngày nay được gặp rồi. Rồi trong lúc thiền giác chúng ta cũng xa nhau. Tuy rằng ngộ thân nhưng mà đạo thì chúng ta gần nhau đời đời để rồi luôn luôn hợp thức hợp thì chúng ta gặp trong Vô Vi sáng suốt còn thân mật, còn thương yêu, còn quý mến hơn đối diện với nhau bây giờ.

Cộng đồng sắp sẵn đặt ngôi
Tiến lên tự đạt ăn ngồi ở yên

“Cộng đồng sắp sẵn đặt ngôi”: Rõ ràng có nơi ăn chốn ở, lo cho chúng ta ở Việt Nam ra đây tưởng đâu người ta bỏ dưới đất sao? Chúng ta cũng có nơi ăn chốn ngủ, cái đó là ông Trời sắp đặt.

“Tiến lên tự đạt ăn ngồi ở yên”: Chúng ta tiến lên rồi cũng có chỗ ăn ở. Nói tôi nghe lời ông Tám xuất hồn nhà đâu ở, nệm đâu ngủ, cái đó không lo nghĩ vấn đề đó, có rõ ràng. Chúng ta từ Việt Nam qua đây chúng ta cũng có, rồi chúng ta đi lên kia cũng có. Cho chúng ta thấy bài học rất rõ ràng.

Tu cho đạt lý đạt duyên
Truyền cho bá tánh giải phiền nội tâm

Khi mà ta đạt được thì ta mới mượn đạo trả đạo truyền cho thiên hạ. Chúng ta đạt pháp truyền cho người đau khổ thiếu thốn. Nghi nan và không chậm

tiến, chúng ta truyền cho bá tánh giải phiền nội tâm, dẹp sự bận rộn của họ để họ trở về sự thiện lành sẵn có để hưởng đời đời cũng như chúng ta đã và đang hưởng. Cho nên, cố gắng tu luyện để sớm đạt rồi mới truyền bá cho chúng sanh. Những người ở xung quanh chúng ta, chúng ta cố gắng ảnh hưởng người

để diu tiến hóa trong tình thương và đạo đức. Những sự cố gắng nó còn bị trở ngại nhưng mà sự quyết tâm của chúng ta rồi nó cũng sẽ đi đến. Cho nên phải giữ bền tâm, vững trí mới tiến được. Nếu không bền tâm vững trí là tự đặt mình vào nơi thoái bộ chậm tiến.

(Trích từ băng giảng của Đức Thầy -- Montreal ngày 29/12/1979)

Chuyến đi Lào, vương quốc Vạn Tượng

Tháng 9 năm 2011, nhân dịp đi Đại Hội Du Hành Đạo Pháp ở Siem Reap, tôi đã trước đó sang Lào 10 ngày để thăm viếng quốc gia được mệnh danh là Vương Quốc Vạn Tượng, xứ sở của hàng vạn ông voi. Lào là nước có biên giới với Việt Nam trên 1000 cây số, chạy dài từ miền Bắc Việt Nam (phía trên Điện Biên Phủ) đến miền Trung (khoảng thành phố Kontum), nhưng trước năm 1975 vì chiến tranh, người VN chúng ta ít ai vượt biên giới để thăm viếng nước này.

Người Lào chỉ có khoảng 7 triệu dân và đại đa số rất tôn sùng Đạo Phật. Vị trí nước Lào khá bất lợi, y như là đất nước này bị kẹp giữa các quốc gia khác : VN hướng Đông, Cam Bốt phía Nam, Trung Hoa phía Bắc và hướng Tây là Thái Lan và Miến Điện. Nhưng bù lại , Trời cho đất nước này có những cảnh sông suối núi đồi thật đẹp, thật hùng vĩ. Người dân Lào gồm nhiều sắc tộc (khoảng 70) nhưng có 3 sắc tộc chính được xác định qua vị trí nơi họ cư ngụ : Lào ở vùng đồng bằng - Lào ở vùng trung nguyên - Lào ở vùng núi cao.

Thủ đô của Lào hiện nay là Vientiane (Vientiane có nghĩa là cây trầm hương) một thành phố thật hiền hòa, người dân thật hiếu khách, một sự hiếu khách phát xuất từ tấm lòng chân thật của họ chứ không phải vì muốn mua chuộc người viếng thăm. Thành phố Vientiane từ mấy chục năm qua hình như không thay đổi, vẫn trầm lặng, yên tĩnh với cuộc sống điềm đạm, hiền lành, không náo nhiệt quay cuồng như những thành phố hay thủ đô của các nước lân cận như Sài Gòn, Hà Nội, Bangkok, Nam Vang... Ở Vientiane người ta có cảm giác thời gian đi chậm lại, người dân vẫn giữ nếp sống từ tốn mộc mạc như những năm xưa. Thành phố không thấy có những tòa nhà cao vót, trái lại những ngôi biệt thự cất từ 100 năm trước vẫn còn đó, những quảng trường trông trái với cây cỏ xanh tươi rất nhiều.

Sông Cửu Long chảy dọc theo lãnh thổ Lào, với một đoạn dài được dùng làm biên giới giữa nước này và Thái Lan, sau đó chảy qua Cam Bốt và Việt Nam để đổ ra biển Nam Hải. Dọc bờ sông Cửu

Long ở Vientiane có con đường mang tên vị vua đầu tiên của Lào, đường Fa Ngum, người dân và du khách hay đi dạo ở đây để hứng mát khi nhìn qua bên kia bờ sông là Thái Lan

Đến thành phố này phải đi viếng ngôi đền Pha That Luang. Đền này ở giữa là một tháp đài cao 45 thước, vàng óng ánh, là nơi giữ gìn xá lợi của Đức Phật. Chung quanh tháp chính là 30 tháp phụ nhỏ hơn, cũng phết vàng. Tháp chính được xây như một đóa sen và những tháp phụ chung quanh tượng trưng những cánh sen tỏa ra, nhìn từ xa rất đẹp. **(Hình 2)**



Ngoài ra còn có chùa Vat Sisakhet, còn được giữ gìn nguyên vẹn từ 200 năm qua, với hàng ngàn tượng Phật to nhỏ khác nhau trong mọi tư thế ngồi nằm của Đức Phật. Vat Sisakhet được cho là ngôi chùa đẹp nhất, quý giá nhất ở Vientiane vì có từ nguyên thủy không bị hư hại hay tàn phá bởi thời gian hay giặc giã. Ngôi chùa đặc biệt được kiến trúc theo kiểu mẫu Lào với 5 mái ngói cong cong, đáng đáp mỹ thuật và lịch lãm.

Vientiane còn có những ngôi chùa khác, nếu người ta muốn viếng Chùa thì đi cả ngày cũng xem không hết, vì đây là xứ Phật. **(Hình 1)**



160 cây số về phía Bắc Vientiane là thành phố Vang Veng. Đây là một thành phố nhỏ nằm dọc theo con sông Nam Song với những cảnh thiên nhiên rất hữu tình. **(Hình 3)** Đến đây phải đi tàu trên sông để ngắm cảnh đẹp hai bên bờ. Sâu vào Vang Veng còn có những hang động mà người viếng phải leo lên rất nhiều bậc thang rồi lại chui xuống động, nghèo nàn... Đây là nơi mà vào thời chiến tranh, người dân vào sống nhiều ngày trong sự âm uớt để tránh bom đạn.



Vì biết khai thác những cảnh đẹp ven bờ sông Nam Song này, các khách sạn mọc dọc theo bờ sông với cách xây cất theo kiểu bungalow. Mỗi phòng là một ngôi nhà nhỏ có mái hiên với bàn ghế được bày biện cho khách ngồi nhàn hạ ngắm cảnh con sông trôi lờ lững, và cây cỏ hoa lá hiem lạ lỏi cuốn chim chóc cùng những đàn bướm sặc sỡ bay lượn, trông thật thích thú.

Từ Vang Veng đến Luang Prabang phải mất 8 giờ xe với đường xá chưa được tu sửa. Luang Prabang

là một thành phố cổ, cựu thủ đô của vương quốc Lào ngày xưa. Năm 1995 Unesco đã trân trọng xếp thành phố này vào hàng di sản nhân loại, chính vì vậy, các xe có trọng tải lớn không được vào thành phố, chỉ những chiếc tuk tuk (xe lam) mới đưa khách vào trung tâm. Đây cũng là thành phố của Phật với khoảng 30 ngôi chùa đẹp và cổ kính **(Hình 8)**.



Mỗi chùa được xây cất và trang trí khác nhau, chùa nào cũng đẹp và quý phái nhưng chùa Vat Xieng Thong có từ thế kỷ thứ 16 là được quý trọng hơn cả. Ngôi chùa này được bảo tồn nguyên vẹn từ 400 năm qua nên được xem là báu vật của Luang Prabang. Bên trong chùa có nhiều điều khắc trên cửa, nhiều bức tranh vẽ trên tường, trên trần chùa. Có một bức tranh đặc biệt trình bày Cây Nhân Sinh, một biểu tượng của Phật Giáo Lào. Có một tượng Phật thật vĩ đại, mà người ta tự hỏi làm sao có thể đem được một bức tượng lớn như vậy vào chùa, hay là chùa được xây cất khi bức tượng đã có tại chỗ. Ngoài ra trong chùa còn có một cỗ xe tang của hoàng gia, dùng khi nhà vua băng hà, được chạm trổ và sơn son thếp vàng rực rỡ. Một ngôi chùa khác cũng đáng xem là chùa Vat Mai, với những điều khắc thật tỉ mỉ và điêu luyện trên tường kể lại cuộc đời Đức Phật.

Đến Luang Prabang phải leo lên núi Phousi, gọi là núi nhưng đó chỉ là một ngôi đồi cao 100 thước, lên đến đỉnh đồi để ngắm toàn bộ thành phố phía dưới, và trên đỉnh cao cũng là một ngôi chùa cổ, Vat Pa Huak, có những chú tiểu còn rất trẻ đi tu, thấy khách lạ nên then thùng quay mặt đi.

Khoảng 30 cây số cách Luang Prabang có thác nước Kuang Si. Vào viếng thác nước phải đi sâu vào rừng với cảnh đồi núi, suối thác vừa hùng vĩ vừa ngoạn

mực. Tiếng nước chảy rì rào và cảnh cây cối sum suê, bảo đảm làm cho người viếng thấy thiên nhiên quá tuyệt mỹ. **(Hình 4)**



Luang Prabang cũng được sông Cửu Long đem phù sa bồi dưỡng, có những thuyền chèo trên sông đưa du khách đến viếng những hang động nằm sâu trong sườn núi, ở dọc theo dòng sông. Dân Lào vì tôn sùng Đạo nên đặt nhiều tượng Phật trong các hang động này để người mộ đạo đến đó hành hương và cầu khấn. **(Hình 5)**



Cũng dọc theo dòng sông Cửu Long, tôi được đến ở 2 đêm trong một làng dân quê, nhưng được thiết trí để đón du khách. Tất cả những phòng ốc đều bằng cây, mái lá. Bên cạnh là nhà cửa của người dân, cất theo kiểu nhà sàn. Họ sống như dân miền thượng, dệt vải, nuôi gà, vịt, heo, trồng bầu bí, cây ăn trái quanh nhà... và ruộng lúa kê bên. Họ xăn quần xuống ruộng trồng lúa cho du khách xem, đẩy trâu kéo cày, rồi xuống sông chài lưới... Có những đứa trẻ vừa câu cá trong rạch nước vừa đùa giỡn, có những bà mẹ vừa dệt vải, vừa đeo con trên lưng vừa hút thuốc Lào... Du khách ngủ trong lều vải, chun ra chun vô phải kéo fermeture lại để tránh muỗi vào

lều vì chung quanh toàn là cây cối, được trồng trọt không biết từ khi nào nhưng rậm rạp, chen lẫn là những cây bông giấy đủ màu, buông thả lác lác theo gió, và những cây bông bụp rực rỡ nở hoa to bằng bàn tay. Khi mặt trời khuất bóng là trời tối đen như mực, ta có cảm tưởng là đâu đó có thể xuất hiện cọp beo, khỉ vượn và tiếng chim gù gù trên cây càng làm thêm vẻ bí hiểm... Tuy vậy, chỉ cách một hàng cây, kế bên kia là lều của những người đi cùng nhóm, nên ai có sợ thì cũng an tâm. Trong lều có đủ tiện nghi, ghế bành, giường nệm êm ấm, phòng tắm, lavabo... Tối đến trời đen mịt, sau khi đi chơi trở về, phải rọi đèn pin theo những lối mòn để tìm lều của mình, đã thấy trong lều, mùng che muỗi được thả xuống tươm tất, nhang muỗi được đốt trước cửa lều để ai muốn ngồi hóng mát, ngắm sao thì không bị muỗi đốt... Ở đây điện được thiết trí nhờ ánh sáng mặt trời, nước được dẫn đến bằng máy bơm, người ta muốn du khách sống hòa hợp với thiên nhiên, nếu ai có óc tưởng tượng có thể nghĩ mình là người đi thám hiểm trong rừng sâu núi thẳm vậy. **(Hình 6 và 7)**



Luang Prabang còn có những con đường hiền hòa với nhiều tiệm ăn ngon, những tiệm bán quần áo

bằng tơ lụa, những tiệm bán đồ đặc sản làm quà lưu niệm cho du khách. Đặc biệt là người bán hàng rất hiền và chân thật, họ không nói thách giá nhiều như những thành phố ở các quốc gia khác. Điều làm tôi ngạc nhiên là khi người hướng dẫn đưa du khách vào xem một cửa hàng, rồi dẫn khách đi ra, sang một cửa hàng khác. Tôi thắc mắc hỏi người hướng dẫn : vào tiệm xem đủ thứ rồi không mua gì cả và bỏ đi, như vậy không ngại người bán hàng phiền lòng sao ? Người hướng dẫn trả lời : không sao, tự nhiên mà, họ không giận đâu ! Thật vậy, tôi thấy họ vẫn bình thường vui vẻ. Lạ thật và tôi đâm ra mến họ vô cùng vì bản tính quá đổi hiền lành.

Ngoài ra, một cảnh tượng đặt biệt khác ở Luang Prabang là buổi sáng sớm, trời vừa rạng đông những vị sư sãi đi khất thực ngoài đường và người dân Lào sùng đạo chờ đón đoàn sư sãi này ở ven đường để kính cẩn cúng dường thức ăn. Có lẽ vì sùng đạo thực sự trong tâm hồn nên bản chất người dân ở đây hiền lành, đúng là tín đồ Phật pháp.

Sau 10 ngày ở Lào, tôi sang Siem Reap dự Đại Hội và lại được đi viếng cảnh đẹp của Đế Thiên Đế

Thích với những đền đài xưa cổ và đặc biệt là những điều khắc tỉ mỉ kéo dài hàng 100 thước trên tường đá ghi lại nếp sống, tục lệ, huyền thoại của ngàn năm trước, thật đáng khâm phục.

Khi vào Đại Hội, khách sạn thật sang trọng, tiếp đón thật niềm nở, thức ăn đủ loại, món nào cũng ngon, chưa kể là Đại Hội thật âm cúng, cảm động và hoàn hảo.

Năm 2011, thật là đáng nhớ đối với tôi. Hình như có cái gì như đã được sắp đặt sẵn, đâu đó vào khuôn khổ một cách thứ tự cho tôi được đi Đại Hội và du lịch cùng một lúc, cùng một thời điểm. Tôi biết đó là sự huyền diệu của Vô Vi và tôi chỉ biết thầm cảm ơn Đức Thầy kính yêu đã cho tôi hưởng những ngày tuyệt vời đó.

Nam Mô A Di Đà Phật.

Phan Thị Thanh Vân

Paris, ngày 8 tháng giêng năm 2012

Thi Ca của Đức Thầy

Sàigòn, ngày 7 tháng 7 năm 1973

Phóng thâm thâm phóng tình duyên chuyển
Sắc khí tương sanh pháp chuyển huyền
Thế sự đa đoan năng tiến đạt
Quyết tâm tu luyện pháp phân huyền

Thế tình tạo phước tạo duyên
Tu hành tự sửa nối liền thiên không
Phóng thâm minh cảm hóa công
Sanh rồi lại diệt theo vòng chuyển luân
Đi đi lại lại nhơn quần
Đảo điên giành giựt mỗi tầng khác nhau
Tiêu tan pháp thế nhiệm màu
Nội tâm rối loạn lập tào đầu tranh
Miệng tu tâm chẳng thực hành
Hơn thua cãi cọ lưu manh đủ bề
Phật không tái tục hướng về
Đấu tranh vụ lợi bối bề như người
Tâm ngài không động tươi cười
Bình tâm tu luyện người người cảm thương
Mắt ngài sáng tỏ như gương
Tâm ngài bình thản mọi đường khai thông
Sống trong tứ đại giai không
Không quy định luật chuyển vòng thế sanh
Tâm ta nối tiếp thừa hành
Tự tu tự giải kết thành mâu ni
Hồn thời sáng suốt uy nghi
Vía thời bảo đảm thân thì yên vui
Đánh tan những phức tạp mùi
Tự tu tự tiến rèn trui tiến lần.

Lương Sĩ Hằng - Vô Kiền

ĐỊA NGỤC DU KÝ (tiếp theo)
của Thánh Hiền Đường

Dịch Giả *Đào Mộng Nam*
Minh Giải *Lương Sĩ Hằng*

Hồi Bốn Mươi Ba

ĐẠO ĐỊA NGỤC NƯỚNG TAY

Phật Sống Tế Công
Giáng ngày 26 tháng 11 năm Đinh Tị (1977)

Thơ

*Lãnh thượng tân phân tuyết áp mai
Vô tình tuế nguyệt cấp tương thôi
Đồ đao phóng hạ thanh song thủ
Tĩnh địa khuyến tu ác ngọc bôi.*

Dịch

Đỉnh núi tôi bởi tuyết phủ mai
Vô tình năm tháng cứ trôi hoài
Ném dao đồ tể hai tay sạch
Hồn đất khuyến tu chén ngọc mời.

Tế Phật: Trên đỉnh núi lạnh hoa tuyết bay phát phới, năm cùng tháng tận đã tới, khuyến môn sinh hãy quăng dao đồ tể, chớ tạo thêm ác nghiệp mới. Bữa nay chuẩn bị đạo âm ty, Dương Sinh lên đài sen.

Dương Sinh: Khí Trời quá lạnh, con sợ chịu không thấu xin ân sư ban thuốc tiên, thưa có được chăng?

Tế Phật: Chẳng qua do ảnh hưởng tâm lý, tính linh do Trời phú há lại sợ lạnh sao? Con đã cầu xin thuốc, tánh thầy lại vốn rộng lượng, vậy cho con viên thuốc này uống mau đi rồi lên đường.

Dương Sinh: Đa tạ ân sư đã ban thuốc cùng tha tội mê chấp của con. Con đã sẵn sàng, mời ân sư lên đường....

Tế Phật: Đã tới nơi, mau xuống đài sen.

Dương Sinh: Thưa bữa nay tới thăm ngục nào? Tại sao chưa thấy Ngục Quan ra đón, chỉ thấy âm binh áp giải tội hồn đi đi lại lại.

Tế Phật: Chúng ta gắng đi thêm một đoạn đường nữa sẽ rõ.

Dương Sinh: À thì ra phía trước là Địa Ngục Nóng Bỏng Não Nê, lần trước đã thăm qua bữa nay lại tới thăm tiếp?

Tế Phật: Không phải, hôm nay chúng ta tới thăm Ngục Nướng Tay, muốn tới ngục này phải băng qua con đường nhỏ nằm bên cạnh Ngục Nóng Bỏng Não Nê.

Dương Sinh: Phía trước hơi nóng lược người, làm sao băng qua nổi? Và lại từng nghe đường đó là đường nóng bỏng, chân con lại là chân phàm đi qua tránh sao khỏi bị phỏng?

Tế Phật: Con đừng sợ, có ta đi bên cạnh đất nóng sẽ hóa thành đất mát.

Dương Sinh: Kính xin thầy hóa phép kéo không qua nổi, vì đường nhỏ phía trước màu gạch đỏ rực như bị lửa nung.

Tế Phật: Hãy nhìn ta hóa phép, quạt Phật quạt một quạt khiến đường lửa đỏ hóa thành đường mát mẻ yên lành dễ dàng vượt qua.

Dương Sinh: Quả là phép Phật vô biên, con đường đỏ rực đột nhiên biến thành con đường mát mẻ. Có một số tội hồn băng qua mà thân thể chẳng hề hấn gì, khiến mọi người kinh ngạc bội phần, ngơ ngác nhìn bốn phía các tội hồn bèn ùn ùn kéo qua.

Tế Phật: Mau theo ta băng qua kéo tới lúc phép hết hiệu nghiệm con khó đi qua...

Dương Sinh: Băng mình theo ân sư đã tới nơi tới chốn, phía bên trái con đường thấy có Ngục Quan cùng Tướng Quân xếp hàng chờ đón.

Tế Phật: Đây là Ngục Quan cùng Tướng Quân của Ngục Nướng Tay, mau tới chào ra mắt.

Dương Sinh: Kính chào Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân, tôi là Dương Thiện Sinh thuộc Thánh

Hiền Đường Đài Trung phụng mệnh theo thầy Tế Phạt tới quý ngục thăm lượm những bằng chứng để viết sách khuyên răn giáo hóa người đời làm điều phước thiện, bữa nay tới đây xin được lãnh giáo nhiều điều ơn ích.

Ngục Quan: Hoan nghênh hai vị tới thăm bản ngục, Địa Ngục Du Ký sẽ đăng tải những án chứng của bản ngục thực quả là vinh hạnh. Kính mời hai vị vào trong ngục tham quan.

Dương Sinh: Xin đa tạ Ngục Quan đã quá lưu tâm. Hàng chữ Địa Ngục Nướng Tay thấy xuất hiện trên cửa ngục, hai bên có quân lính cầm khí giới canh giữ rất là nghiêm ngặt.

Ngục Quan: Mời hai vị vô trong.

Dương Sinh: Đã nghe thấy tiếng khóc than buồn thảm vang rền.

Tế Phạt: Các ngục đều than khóc thê lương, nghe như tiếng người dương gian rên xiết lúc lâm bệnh, sầu thảm trông mong được cứu rỗi.

Dương Sinh: Cửa ngục trang bị cực kỳ tối tân khoa học. Hai tay tội hồn bị cột chặt vào trục xe bằng sắt nóng đỏ có lửa cháy luân qua, hai tay tội hồn bị cháy bỏng, muốn giựt ra mà chẳng được. Trục xe bằng sắt sức nóng quá mãnh liệt, thiếu sức co giãn nên truyền nhiệt rất lẹ, tội hồn mong thoát nạn nhưng chẳng thể giảm được sức nóng của lửa nên té lăn ra, đôi tay như hai cục than lửa muốn quăng đi mà chẳng được, mặt mũi mồ hôi nước mắt đầm đìa, hai tay cháy trụi đau đớn khóc ngất.

Ngục Quan: Bản ngục tên gọi là Ngục Nướng Tay, trước đây dùng bàn ủi nóng ủi tay sau này nhờ phối hợp được thủ đoạn cao minh của người đời nên mới cải tiến hình phạt này. Để tội sai áp giải thêm vài tội hồn nữa ra đây để chúng thuật rõ lại những hành động phi pháp của chúng lúc còn tại thế.

Dương Sinh: Âm dương cùng một lẽ, quả là cao nhân tất hữu cao nhân trị.

Ngục Quan: Tội hồn hãy nghe ta bảo: Bữa nay Phật Sống Tế Công cùng Dương Thiện Sinh thuộc Thánh Hiền Đường ở Đài Trung trên dương gian xuống bản ngục thu thập những bằng chứng để khuyên răn người đời, các người hãy thuật hết những hành động phi pháp để giáo hóa thế nhân.

Tội Hồn: Tôi lúc sống quen thói chơi bời phóng đãng, thường núp trong bóng tối chọc ghẹo làm nhục đàn bà con gái qua đường, đời tôi đã phạm tội này có tới mười mấy lần, sau khi chết bị xử đày tại ngục này để chịu tội.

Ngục Quan: Vung tay động loạn phải chịu tội ma chướng này.

Tội Hồn: Tôi lúc sống chuyên môn xúi người này kẻ nọ kiện cáo lẫn nhau rồi viết đơn kiện cho họ để ở giữa thủ lợi, cả đời tôi toàn phạm tội này, sau khi chết Minh Vương giận quá phán rằng lúc sống tôi ham viết đơn kiện cáo, đôi tay hại người nên phải đốt nó đi, do đó tôi bị đày tại ngục này chịu tội. Đau đớn cùng cực mà chẳng một ai biết tới, kính xin Phật Sống Tế Công cứu mạng.

Tế Phạt: Người đã rành về sở trường chuyên môn có sao không viết đơn kiện Diêm Vương để xin tha tội.

Tội Hồn: Diêm Vương mặt sắt vô tư, tôi chẳng dám tự chuốc phiền.

Tế Phạt: Dĩ nhiên là thế nhưng cầu cứu ta cũng chẳng khác hơn.

Ngục Quan: Không được tự tiện van xin. Tội hồn thứ ba mau mau cung khai.

Tội Hồn: Tôi lúc sống mở sòng bài, thường bày trò cờ gian bạc lận nên kiếm được rất nhiều tiền, lúc sống vì có tiền một cách quá dễ dàng như vậy nên đời sống khá giả do đó thường hành động bất chính làm hại xã hội. Sau khi chết mới hay Diêm Vương quá giận phán đày tôi ba mươi năm tại Ngục Nướng Tay, hằng ngày khổ đau không chịu thấu.

Tế Phạt: Đã mở sòng bài còn tổ chức cờ gian bạc lận, tội người quá tàn ác, nếu như mãn hạn tù tái sanh làm người, hai tay chắc hẳn bị tàn phế đúng là ác nghiệp quả báo, hy vọng người đời mau tỉnh ngộ bỏ đánh bài đánh bạc. Tội hồn thứ tư mau khai rõ những tội đã làm.

Tội Hồn: Tôi lúc sống thường dùng chi phiếu không tiền bảo chứng để lừa gạt kẻ khác lấy tiền, sau khi chết bị đày tại ngục này. Lúc sống chỉ nghĩ cao bay xa chạy là chủ nợ chẳng biết đâu mà đòi, ngờ đâu chết xuống âm phủ, Diêm Vương bắt tôi đây chịu hình phạt.

Ngục Quan: Thiếu nợ người đáng lý mi phải trả sòng phẳng, trái lại mi còn cố tình lường gạt cho nên sau khi chết mi mới bị hình phạt nghiêm ngặt trừng trị, thật chẳng oan uổng chút nào.

Tế Phạt: Hiện thời người đời dùng chi phiếu không tiền bảo chứng rất nhiều. Xuất chi phiếu ra rồi trốn biệt tăm như vậy là kẻ lường gạt, sau khi chết tất nhiên sẽ bị hình phạt nghiêm khắc. Kiếp lai sinh sẽ phải làm trâu làm ngựa để trả nghiệp, cổ kim trong ngoài chẳng một ai có may mắn thoát khỏi. Nhân quả báo ứng một mảy lông, một sợi tơ cũng không thể trốn thoát, người đời nên thận trọng.

Ngục Quan: Tội hồn thứ năm, sao mi lại mất hết cả thân khí vậy? Hãy mau khai rõ những tội đã phạm lúc mi còn sống.

Tội Hồn: Xin Ngục Quan chờ mĩa mai tôi, tôi lúc sống có chân trong một đảng bất lương, thường hay sinh sự, phá rối an ninh ngoài xã hội, hễ gặp việc trái mắt hay bất chợt thấy kẻ nào nhìn chăm chú mình, tôi liền giơ tay đánh liền, hành hung người như vậy mà chẳng cho là quan trọng gì. Sau khi chết Minh Vương sai quỷ đầu trâu mặt ngựa hành hạ tôi rồi hỏi tôi có chịu khuất phục không? Khiến tôi nhớ lại hành vi mà tôi đã làm lúc còn sống thì không thể nào ứng đối được.

Ngục Quan: Mi lúc còn là thanh niên, hỏa khí mạnh mẽ chuyên môn đánh đập người, phá hoại an ninh xã hội, nắm tay của mi đã quá cứng, hiện tại

tốt hơn kêu mi đắm vào trục xe gang thép để cho nó tiêu hết hỏa khí của mi đi.

Tế Phật: Thời giờ đã tới, Dương Sinh mau trở lại Thánh Hiền Đường.

Dương Sinh: Cáo từ Ngục Quan cùng chư vị Tướng Quân, xin đa tạ sự tiếp đãi cùng chỉ giáo nồng hậu.

Ngục Quan: Không có chi đó chỉ là lễ mọn. Lệnh chư Tướng Quân hàng ngũ chỉnh tề đưa tiễn.

Tế Phật: Dương Sinh mau lên đài sen.

Dương Sinh: Thưa con đã sửa soạn xong kính mời ân sư trở lại Thánh Hiền Đường.....

Tế Phật: Đã tới Thánh Hiền Đường, Dương Sinh xuống đài sen, hồn phách nhập thể xác.

(còn tiếp)

